TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 33/2018/HNGĐ - ST
Ngày: 14/9/2018
V/v Yêu cầu công nhận thuận tình Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần giải quyết việc Hôn nhân gia đình gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:Ông Bùi Văn Lam

- Thư ký toà án ghi biên bản phiên họp: Bà Nguyễn Thị Linh Giang- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- ***Đại diện VKSND tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên họp***: Bà Nguyễn Hồng Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 31/2018/TLST-HNGĐ, ngày 20 tháng 7 năm 2018 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình Ly hôn " theo Quyết định mở phiên họp số 41/2018/QĐPH-ST ngày 07 tháng 9 năm 2018 giữa:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1985

Địa chỉ: Tổ 6, phường T, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

2. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1984

Địa chỉ: Tổ 6, phường T, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (Hiện đang sinh sống và làm việc tại Singapore)

** Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:*

- Về tình cảm: Anh Nguyễn Hoàng A và chị Nguyễn Thị L yêu cầu tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Yêu cầu giao con chung là cháu Nguyễn Quốc K, sinh ngày 30/8/2005 cho anh Nguyễn Hoàng A nuôi dưỡng, chị L không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh nhận xét việc chấp hành của Thẩm phán, thư ký và các đương sự đã đảm bảo đúng quy định pháp luật. Đồng thời phân tích nội dung các yêu cầu mà đương sự đã thỏa thuận được

với nhau và đề nghị Tòa án chấp nhận sự thỏa thuận của anh Nguyễn Hoàng A và chị Nguyễn Thị L về tình cảm và con chung. Tài tài sản chung, nợ chung không có nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên. Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Hiện nay chị Nguyễn Thị L hiện đang làm việc tại Singapore nên quan hệ pháp luật thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh. Thời điểm chị Nguyễn Thị L nộp đơn yêu cầu và các tài liệu khác như bản tự khai, đơn đề nghị giải quyết vắng mặt là chị nộp trực tiếp tại tòa án. Hiện nay chị L đã xuất cảnh sang Singapore và không có điều kiện về nước để tham gia phiên họp nên chị có yêu cầu tòa án không mở phiên họp công khai chứng cứ, hòa giải và xin giải quyết vắng mặt. Căn cứ Điều 37 và Điều 367 BLTTDS năm 2015, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh thụ lý và tiến hành mở phiên họp giải quyết việc Hôn nhân gia đình vắng mặt chị L theo quy định pháp luật.

[2]. Về nội dung:

[2.1].Về tình cảm*:* Anh Nguyễn Hoàng A và chị Nguyễn Thị L là vợ chồng có đăng ký kết hôn vào ngày 19/11/2010 tại UBND phường T, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Hôn nhân giữa hai người là tự nguyện, hợp pháp, không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn vợ chồng về sống hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hợp, thường xuyên xảy ra xải vã, xô xát lẫn nhau. Từ tháng 9/2017, chị L đi lao động ở Singapore thì mẫu thuẫn càng trầm trọng và không thể hàn gắn. Vì vậy, cả chị L và anh Nguyễn Hoàng A đều nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được nên hai người thống nhất yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa anh Nguyễn Hoàng A và chị Nguyễn Thị L không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu giải quyết ly hôn giữa anh Nguyễn Hoàng A và chị Nguyễn Thị L.

[2.2].Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Quốc K, sinh ngày 30/8/2005. Cả anh Nguyễn Hoàng A và chị L đều thống nhất thỏa thuận giao con cho anh Nguyễn Hoàng A nuôi dưỡng, chị L không phải cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy việc thỏa thuận của hai người là hoàn toàn tự nguyện và đảm bảo điều kiện để con chung phát triển bình thường. Nên cần chấp nhận thỏa thuận này của anh Nguyễn Hoàng A và chị Nguyễn Thị L.

[2.3].Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét.

[2.4].Về lệ phí: Anh Nguyễn Hoàng A tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên cần căn cứ Điều 51, 55, 81, 82, 83, 123, 127 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Điều149, 361, 367, 369, 370 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 36, 37 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1.Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Hoàng A và chị Nguyễn Thị L.

2. Về con chung: Chấp nhận sự thỏa thuận giao con chung cháu Nguyễn Quốc K, sinh ngày 30/8/2005 cho anh Nguyễn Hoàng A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị L không phải cấp dưỡng nuôi con, chị L có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

3. Về lệ phí: Chấp nhận sự tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm của anh Nguyễn Hoàng A (đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 001224 ngày 20/7/2018 tại Cục thi hành án Dân sự tỉnh Hà Tĩnh).

Phiên họp công khai có mặt anh Nguyễn Hoàng A; vắng mặt chị L (có lý do).

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay.

***Nơi nhận*:**
- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THA tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND phường T;
- Các đương sự;
- Lưu HS, TDS.

THẨM PHÁN

Bùi Văn Lam